

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban quản lý Khai thác các cảng cá trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Thuận**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

*Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/NQ-QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội
Quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà
nước;*

*Căn cứ Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ quy
định về công tác văn thư;*

*Căn cứ Nghị định 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị
trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ
quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy
định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ
quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố
thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương*

*Căn cứ Quyết định số 28/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
04/TTr-SNNMT ngày 04/3/2025 và ý kiến của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình
số 819/TTr-SNV ngày 09/3/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban quản lý Khai thác các cảng cá (sau đây viết tắt là Ban quản lý) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Ninh

Thuận; có chức năng quản lý các cảng cá; khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá trong toàn tỉnh; thực hiện nhiệm vụ đăng kiểm tàu cá; phối hợp với các cơ quan chức năng và các địa phương quản lý khai thác hệ thống công trình cảng và kết cấu hạ tầng cảng cá do nhà nước đầu tư đúng theo quy định của pháp luật.

2. Ban quản lý có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng được mở tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan cấp trên có liên quan theo quy định.

3. Trụ sở làm việc của Ban quản lý đặt tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Về quản lý khai thác các cảng cá:

- Quản lý, khai thác, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả vùng đất, vùng nước và cơ sở hạ tầng trong khu vực cảng cá được giao quản lý, bảo đảm chất lượng công trình cảng cá theo quy định của pháp luật.

- Thông báo tình hình luồng vào cảng, phao tiêu báo hiệu, tình hình an toàn bến cập tàu và vũng neo đậu cho các loại tàu cá ra vào cảng cá. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh, khai thác, sử dụng cảng cá theo đúng pháp luật.

- Tổ chức ký kết hợp đồng với tổ chức, cá nhân tham gia khai thác, sử dụng các công trình thuộc cơ sở hạ tầng cảng cá theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tổ chức thu tiền dịch vụ sử dụng cảng cá đối với các đối tượng là tàu cá; tàu vận tải; phương tiện vận tải; hàng hóa qua cảng; các tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất kinh doanh trong phạm vi diện tích mặt đất, mặt nước giao cho Ban quản lý quản lý theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

- Khu neo đậu nằm trong vùng nước quản lý của cảng cá trong thời gian không sử dụng làm nơi tránh trú bão giao Ban quản lý quản lý, sử dụng khu trú bão làm cảng cá và được thu tiền dịch vụ sử dụng cảng cá theo quy định.

- Thực hiện trách nhiệm của tổ chức quản lý cảng cá theo quy định tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản khai thác; xác nhận nguyên liệu; chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác và một số nội dung liên quan quy định tại Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.

- Tổ chức giám sát sản lượng thủy sản từ khai thác bốc dỡ qua cảng; bố trí văn phòng làm việc, phối hợp thực hiện kiểm tra tàu cá tại cảng cá.

b) Quản lý hệ thống công trình cảng cá:

- Lập sổ theo dõi tình hình khai thác, sử dụng và tình trạng kỹ thuật các công trình, hạng mục công trình, trang thiết bị thuộc cơ sở hạ tầng cảng cá.

- Thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình cơ sở hạ tầng cảng cá theo quy định hiện hành, đảm bảo sử dụng lâu bền và an toàn tài sản, công trình tại các cảng cá.

- Thường xuyên theo dõi phát hiện kịp thời các sự cố ảnh hưởng, xuống cấp các công trình lập kế hoạch duy tu bảo dưỡng, nạo vét luồng lạch, sửa chữa các hệ thống công trình được giao để trình cấp có thẩm quyền chỉ đạo xử lý hoặc thẩm định phê duyệt và tổ chức thi công thực hiện theo đúng quy định.

c) Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong khu vực cảng cá:

- Căn cứ tình hình thực tế, hàng năm Ban quản lý chủ động xây dựng và tổ chức triển khai phương án phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, bảo vệ hệ thống công trình ở các cảng cá và khu neo đậu tránh trú bão trong khu vực ở cảng cá; xây dựng phương án phối hợp công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của địa phương nơi có cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão tàu cá hoạt động.

- Trong trường hợp có bão, áp thấp nhiệt đới, lũ lụt:

- + Chủ động triển khai phương án phòng chống áp thấp nhiệt đới, bão, lụt đối với cảng cá do mình quản lý. Qua hệ thống truyền thanh của đơn vị, thông báo thường xuyên, kịp thời về tình hình diễn biến của thiên tai để các tổ chức, cá nhân trong khu vực cảng được biết và chủ động phòng tránh.

- + Tổ chức hướng dẫn và bố trí sắp xếp tàu cá vào tránh trú bão an toàn. Phối hợp với các cơ quan chức năng giữ gìn an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy trong quá trình tàu cá vào khu neo đậu tránh trú bão.

- + Tổ chức trực ban 24/24 giờ theo chỉ đạo của cấp thẩm quyền để theo dõi tình hình và có trách nhiệm thông báo thường xuyên về số lượng và danh sách tàu thuyền đang tránh trú bão tại vùng nước đậu tàu thuộc thẩm quyền quản lý cho các Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và địa phương nơi có cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão tàu cá hoạt động.

- + Trong trường hợp đặc biệt, thông báo và phối hợp với Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn địa phương có biện pháp yêu cầu ngư dân không ở lại trên tàu khi đã đưa tàu vào vị trí neo đậu.

- + Hướng dẫn, giúp đỡ ngư dân trong thời gian trú bão, áp thấp nhiệt đới.

- + Tham gia tổ chức khắc phục thiệt hại sau khi cơn bão đi qua.

d) Đăng kiểm tàu cá:

- Thẩm định hồ sơ thiết kế trong đóng mới, cải hoán, sửa chữa, phục hồi tàu cá và cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá.

- Giám sát an toàn kỹ thuật tàu cá trong đóng mới, cải hoán, hàng năm, trên đà, định kỳ, bất thường, sửa chữa phục hồi tàu cá và cấp Biên bản kiểm tra an toàn kỹ thuật.

- Kiểm tra an toàn kỹ thuật tàu cá và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật cho tàu cá.

- Kiểm tra máy móc, trang thiết bị thuộc diện phải đăng kiểm lắp đặt trên tàu cá.

- Tham gia giám định kỹ thuật và xác định nguyên nhân tai nạn, sự cố liên quan đến trạng thái kỹ thuật tàu cá khi có yêu cầu.

- Đăng kiểm tàu cá thực hiện theo quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật tàu cá và quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật có liên quan.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất theo quy định.

e) Tổ chức thực hiện quản lý tài sản, quản lý viên chức, người lao động theo quy định của nhà nước.

g) Thực hiện nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn

a) Cho tổ chức, cá nhân thuê cơ sở hạ tầng để sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá theo phương án khai thác đã được phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

b) Không cho vào cảng cá hoặc yêu cầu rời cảng cá đối với người và tàu cá không tuân thủ nội quy của cảng cá.

c) Từ chối cho tàu cá bốc dỡ thủy sản đối với tàu cá nằm trong danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp và thông báo cho cơ quan thẩm quyền xử lý; từ chối xác nhận nguyên liệu thủy sản từ khai thác nếu tổ chức, cá nhân đề nghị xác nhận không cung cấp đầy đủ thông tin hoặc không chính xác theo quy định.

d) Không cho thuê hoặc yêu cầu rời khỏi vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh tại vùng đất cảng cá, vùng nước cảng cá không tuân thủ nội quy của cảng cá, hợp đồng đã ký kết.

đ) Thu phí, giá dịch vụ hoạt động tại cảng cá và phí đăng kiểm theo quy định của pháp luật.

e) Yêu cầu chủ tàu cá hoặc cơ sở đóng mới, cải hoán tàu cá cung cấp hồ sơ thiết kế kỹ thuật, tạo điều kiện cần thiết tại hiện trường để đăng kiểm viên giám sát, kiểm tra kỹ thuật, bảo đảm an toàn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

g) Phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương thực hiện: Cưỡng chế, xử lý vi phạm hành chính các phương tiện, các tổ chức và cá nhân không chấp hành hoặc vi phạm nội quy, quy định hoạt động của cảng cá;

xử lý hoặc đề nghị xử lý các vụ việc có liên quan về an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ trong khu vực cảng cá.

h) Được sử dụng cơ sở hạ tầng để tổ chức thực hiện hoặc liên doanh thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ hậu cần nghề cá theo quy định của pháp luật. Được vay vốn của các tổ chức tín dụng, huy động vốn của viên chức, người lao động trong đơn vị để đầu tư mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động sự nghiệp, tổ chức hoạt động dịch vụ và tự chịu trách nhiệm trả nợ vay theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

i) Hàng năm xây dựng kế hoạch sử dụng lao động, kinh phí hoạt động, các thiết bị kỹ thuật, công cụ hỗ trợ và các điều kiện khác trình cấp thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở tổ chức thực hiện.

k) Tham mưu đề xuất các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban quản lý.

l) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

m) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các phòng chuyên môn. Tổ chức thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật; công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức bộ máy, viên chức (*người làm việc*), vị trí việc làm; quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản, công cụ, phương tiện, trang thiết bị và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

n) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban quản lý gồm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

a) Giám đốc Ban quản lý là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban quản lý khai thác các cảng cá.

b) Phó Giám đốc Ban quản lý là người giúp Giám đốc thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban quản lý và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm quản lý điều hành các hoạt động của Ban quản lý và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả điều hành của mình.

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, phân công, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc và Phó Giám đốc Ban quản lý do Giám đốc Sở quyết định theo

quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phân cấp quản lý hiện hành của tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Ban quản lý:

- a) Phòng Tổ chức - Hành chính.
- b) Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ.

3. Các tổ chức thuộc Ban quản lý:

- a) Cảng Ninh Chữ.
- b) Cảng cá Đông Hải.
- c) Cảng cá Cà Ná.
- d) Cảng cá Mỹ Tân.

Điều 4. Số lượng người làm việc

1. Số người làm việc của Ban quản lý thực hiện theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Đối với hoạt động dịch vụ theo cơ chế tự chủ: Căn cứ vào khối lượng, tính chất và yêu cầu công việc, Giám đốc Ban quản lý quyết định ký kết hợp đồng hoặc thuê, khoán lao động theo quy định pháp luật nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm viên chức (*người làm việc*) quản lý; tuyển dụng, sử dụng, nâng bậc lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp, điều động, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với viên chức, người lao động thuộc Ban quản lý được thực hiện theo phân cấp quản lý của tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ chế tài chính và mức độ tự chủ tài chính

Thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản pháp luật liên quan.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo Giám đốc Ban quản lý triển khai thực hiện các nội dung sau đây và điều hành, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, bảo đảm Ban quản lý hoạt động hiệu lực, hiệu quả:

a) Ban hành các Quyết định:

- Quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, cảng cá thuộc Ban quản lý và điều chuyển, sắp xếp, bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh, bảo đảm đơn vị hoạt động đạt hiệu quả;

- Giao chỉ tiêu biên chế đối với Lãnh đạo Ban quản lý và các phòng, cá thuộc Ban quản lý;

- Quy chế làm việc, nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan bảo đảm tất cả các hoạt động, điều hành của Ban quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

b) Triển khai rà soát, xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Ban quản lý theo thẩm quyền.

c) Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 56/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các văn bản liên quan của cơ quan có thẩm quyền thuộc tỉnh triển khai, chỉ đạo về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; kịp thời rà soát, xây dựng phương án đẩy mạnh tăng mức độ tự chủ của Ban quản lý, phối hợp với cơ quan có liên quan trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

d) Bảo đảm chất lượng dịch vụ sự nghiệp công theo các tiêu chí, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

đ) Thực hiện quy định công khai, trách nhiệm giải trình hoạt động của Ban quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, Giám đốc Ban quản lý tổng hợp, báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

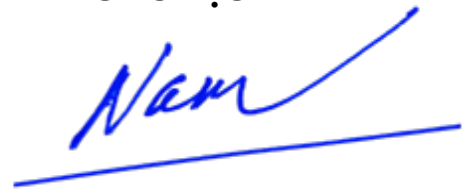
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Ban quản lý Khai thác các cảng cá, Chủ tịch Ủy ban nhân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: VP, KTTH, VXNV, BTCD;
- Lưu: VT. PHT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Nam